

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 325/2022/HS-PT

Ngày: 16/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đăng T, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Thôn TP, xã NC, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Đình K, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2021 đến ngày 18/11/2021 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”; hiện tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Đăng T: Luật sư Nguyễn QT - Văn phòng luật sư Đặng Sơn và cộng sự, đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn 02 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 7 năm 2021 Công ty TNHH FPC thuộc tập đoàn Hồng Hải, địa chỉ: Khu Công nghiệp Quế Võ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có đơn trình báo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, về việc: Khoảng thời gian từ ngày 26 tháng 6 năm 2021 đến ngày 24 tháng 7 năm 2021 bộ phận STM xưởng BN3 Công ty FPC(Bắc Ninh) quá trình kiểm kê phát hiện mất tổng số 4312 PSC liệu IC (mã liệu T6230966AB) dùng để lắp thiết bị Wifi tại tầng 3 bộ phận SMT xưởng BN3 công ty Funing. Tổng trị giá tài sản khoảng 32.622USD (khoảng 750.000.000 đồng).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Hà DT là công nhân Công ty TNHH FPC , được phân công làm quản lý tổng vụ kho rác của xưởng BN3, Công ty TNHH FPC , công việc cụ thể là quản lý toàn bộ rác thải, phân loại rác. Trần Đăng T là lái xe tải chở rác của Công ty thương mại và dịch vụ môi trường Ngôi sao xanh, được giao nhiệm vụ thu gom, vận chuyển rác tại Công ty FPC . Quá trình làm việc tại Công ty FPC thì Tiên và T quen biết nhau. Khoảng tháng 5 năm 2021, T và Tiên cùng trao đổi, bàn bạc, thống nhất với nhau về việc nếu Tiên trộm cắp được linh kiện điện tử (IC) từ xưởng sản xuất của Công ty FPC mang ra ngoài bán thì T sẽ mua. Sau khi thống nhất với T xong, Tiên trao đổi với Nguyễn Văn Chiến là công nhân làm tại xưởng BN3 Công ty FPC , về việc trong quá trình làm việc tại Công ty có lấy được IC trên dây chuyền sản xuất thì lấy ra đem bán lấy tiền chia nhau (Chiến hiểu là trộm cắp tài sản của Công ty). Chiến nói với Tiên là để Chiến xem đã. Đến khoảng tháng 6 năm 2021 (Chiến không nhớ ngày), khi làm việc tại xưởng BN3, Chiến lấy 01 IC trên dây chuyền mang ra khỏi xưởng BN3 đưa cho Tiên xem. Tiên dùng điện thoại di động của mình chụp lại hình ảnh chiếc IC rồi gửi hình ảnh IC này qua mạng Zalo cho T. Sau khi Tiên xem và chụp ảnh xong, Chiến đem cất IC này lại vị trí ban đầu. Khi nhận được hình ảnh IC do Tiên gửi đến thì T đồng ý mua. T bảo với Tiên nếu lấy được số lượng trên 4.000 IC thì Tuấn sẽ mua với giá 6.000 đồng/01 IC. Vài ngày sau Tiên nói lại với Chiến là con IC kể trên bán được với giá mỗi con từ 2.000 đồng đến 3.000 đồng, Chiến nói như vậy rẻ quá không lấy. Tiên bảo nếu muốn bán với giá 6.000 đồng/01 IC thì phải lấy số lượng lớn từ 4.000 IC trở lên. Chiến nhận lời, đồng ý và thực hiện hành vi trộm cắp IC tại xưởng BN3 của Công ty Công ty FPC . Từ ngày 25 tháng 6 năm 2021 đến ngày 27 tháng 7 năm 2021, Chiến đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp IC tại xưởng BN3 của Công ty FPC , cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25 tháng 6 năm 2021, khi Chiến làm ca đêm tại xưởng BN3, Công ty TNHH Công ty FPC , lợi dụng lúc công nhân xưởng BN3 nghỉ giải lao đi ăn đêm, trong xưởng không còn ai, Chiến một mình đi ra vị trí dây chuyền sản xuất của xưởng BN3, khi đến chỗ chuyền 1 và chuyền

2, Chiến mở tủ đựng IC trộm cắp được 11 khay, mỗi khay chứa 160 con IC mã T6230966AB, kích thước (1,2x1,2) cm, Chiến cho hết số IC này vào trong túi nilon Chiến đã chuẩn bị sẵn rồi đút vào túi quần phía trước bên phải mà Chiến đang mặc. Sau đó Chiến đi vào phòng rửa khuôn, đổi diện chuyển sản xuất cất giấu toàn bộ túi nilon chứa số IC vừa trộm cắp được ở phía sau tủ đựng quần áo bảo hộ, sau đó Chiến đi ăn đêm cùng mọi người rồi tiếp tục làm việc.

Lần 2: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, vẫn phương thức, thủ đoạn như trên, lợi dụng lúc công nhân nghỉ giải lao, Chiến tiếp tục đi đến chuyên 1 và chuyên 2 của xưởng BN3, mở tủ đựng IC, trộm cắp được 09 khay, mỗi khay đều chứa đầy đủ IC mã T0230966AB rồi cho hết số IC trong 09 khay này vào túi nilon đã chuẩn bị sẵn, mang vào phòng rửa khuôn và cất giấu cùng số IC mà Chiến trộm cắp được hôm trước.

Lần 3: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2021, đợi khi công nhân ở xưởng BN3 đi về hết, Chiến một mình đi ra chuyên 1 và chuyên 2 của xưởng BN3 trộm cắp được 07 khay, các khay đều chứa đầy đủ IC mã T6230966AB. Chiến trút hết số IC trên khay vào mũ bảo hộ của mình, sau đó Chiến mang vào phòng rửa khuôn, đổ IC trong mũ bảo hộ vào túi nilon đựng IC mà Chiến trộm cắp được những lần trước.

Buổi sáng ngày 28 tháng 6 năm 2021, Chiến gặp và nói cho Tiên biết đã trộm cắp được IC. Tiên bảo Chiến để IC vào trong các túi nilon nhỏ rồi cho vào các can đựng hoá chất đã sử dụng hết, sau đó lấy lý do để tối Tiên xuống kiểm tra nhà rác (thời điểm này do Công ty TNHH Công ty FPC đang thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid 19 nên Tiên phải ở lại ký túc xá của Công ty TNHH Công ty FPC, Tiên chỉ được ra khỏi ký túc xá khi có việc đột xuất tại nơi Tiên làm việc). Khoảng 22 giờ ngày 28 tháng 6 năm 2021 Chiến có gọi điện thoại cho Tiên, nói nội D Tiên đã dặn lúc sáng. Tiên lấy lý do này nên đi được đến bãi rác của xưởng BN3 để đợi Chiến chuyển IC xuống. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Chiến đến phòng rửa đồ, chia số IC trộm cắp được ở trên vào 07 túi nilon nhỏ rồi để vào trong 02 vỏ can (loại 20 lít) hoá chất đã dùng hết, Khoảng 02 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2021, Chiến dùng xe kéo chở hoá chất, kéo 06 vỏ can nhựa trong đó có 02 vỏ can chứa IC ra khỏi xưởng BN3, đến nơi tập kết rác để giao cho Tiên. Do không kiểm đếm cụ thể số lượng IC trộm cắp được nên Chiến tính nhầm 27 khay có khoảng hơn 4.000 IC và bảo với Tiên có khoảng hơn 4.000 IC. Khi đến cửa kho rác xưởng BN3, Tiên cho các vỏ can hoá chất (trong đó có 02 vỏ can chứa IC) vào thùng rác rồi khoá thùng rác lại. Đến sáng ngày 29 tháng 6 năm 2021, Tiên lấy số IC trong 02 vỏ can hoá chất mà Chiến chuyển đến, cho vào 01 túi nilon màu đen rồi đem cất giấu vào trong tủ đồ sửa chữa trong kho nơi Tiên làm việc và gọi điện thoại cho T, hẹn T buổi chiều cùng ngày đến lấy. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tuấn điều khiển xe ô tô tải BKS 98C-161.90 đến bãi tập kết bên trong Công ty TNHH Công ty FPC để vận chuyển rác

ra ngoài thì Tiên lấy túi nilon màu đen chứa IC ở trong tủ ra và cầm 06 khay nhựa màu đen (loại khay đựng IC), cho vào 01 bao tải dứa màu vàng, để lên thùng xe rác và kéo ra chỗ ô tô của T đang đỗ. Tiên đưa cho T 01 bao tải bên trong có chứa túi nilon đựng IC cùng 06 khay nhựa. T nhận và mang lên Cabin xe ô tô xem thì thấy không giống hình ảnh chụp lúc trước. T có để đăng lên mạng xã hội rao bán số IC kê trên nhưng không có ai mua. Sau đó thì T trả lại Tiên toàn bộ số IC này và bảo lấy nhầm hàng. Tiên nhận lại toàn bộ số IC mang về kho cất giấu trong tủ bảo hộ nơi Tiên làm việc, đồng thời Tiên cũng báo cho Chiến biết về việc lấy nhầm IC.

Qua quan hệ xã hội, T có quen biết với anh Nguyễn Đình Khuê, sinh năm 1979, hiện ở số 34C, ngõ Lửa Hồng, phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, T có gửi hình ảnh IC qua Zalo cho anh Khuê, nói là có ít hàng phế (ý nói là linh kiện điện tử phế liệu) và hỏi Khuê có mua không. Anh Khuê lên mạng xã hội hỏi một người đàn ông quốc tịch Trung Quốc, giới thiệu tên là A Liên, người này nói với Khuê là tìm khay xếp đầy đủ IC thì sẽ mua với giá 11.000 đồng/01 IC. Sau đó Khuê báo lại với T là Khuê mua được, giá 10.000 đồng/01 IC. Lúc này T nói chuyện và hỏi Tiên về số IC trộm cắp được trước đó còn không vì có người mua với giá 4.000 đồng/01 IC. Tiên bảo vẫn còn và đồng ý bán cho T. Tiến hẹn đến 20 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2021 sẽ mang ra ngoài Công ty TNHH Công ty FPC giao cho T. Sau khi hết giờ làm việc, Tiên lấy túi nilon màu đen chứa IC từ tủ đựng đồ bảo hộ cho vào cốp xe mô tô BKS 99V1-5531 rồi một mình điều khiển xe ra ngoài Công ty TNHH FPC, khi qua cổng bảo vệ, do bảo vệ quen mặt Tiên nên không kiểm tra cốp xe mô tô của Tiên. Khoảng 20 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2021, Tiên gặp T tại cầu vượt đi bộ qua đường Quốc lộ 18, khu Công nghiệp Quê Võ, Bắc Ninh. Tại đây Tiên nói với T số lượng khoảng hơn 4.000 IC nhưng tính giá tròn là 4000 IC, cả hai không kiểm đếm cụ thể, Tiên giao cho T túi nilon chứa số IC đã trộm cắp được trước đó; T trả Tiên số tiền là 16.000.000 đồng. Tiếp đó T mang toàn bộ số IC kê trên đến công viên Nguyễn Văn Cừ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh bán cho Nguyễn Đình Khuê với giá 10.000 đồng/1 IC theo thỏa thuận trước đó. Khi giao dịch, mua bán T và Khuê cũng không kiểm đếm mà chỉ thống nhất với nhau là hơn 4.000 IC nhưng tính giá tròn là 4.000 IC. Khuê nhận túi nilon chứa IC về nhà kiểm đếm được tổng số là 4.292 IC đồng thời Khuê có nhờ T lấy cho mấy khay nhựa đựng phế liệu để xếp IC. Khoảng 08 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2021, T nhờ Tiên lấy và đưa cho Khuê 19 khay nhựa phế liệu (loại khay nhựa màu đen, kích thước 13,6x31,6 cm). Khuê rửa, lau chùi sạch sẽ rồi xếp IC vào 19 khay nhựa được 1824 IC (mỗi khay chứa được 96 con IC). Buổi chiều cùng ngày, T đưa tiếp cho Khuê 30 khay nhựa phế thì Khuê xếp được 25 khay đủ mỗi khay 96 IC và 01 khay 68 IC = 2468 IC. Cùng ngày Khuê chuyển khoản qua tài khoản Ngân hàng Vietcombank, trả cho T số tiền mua IC là 40.000.000 đồng. Sau khi xếp gọn IC vào khay, Khuê mang 45 khay nhựa chứa 4.292 IC mã

T6230966AB mang ra Quốc lộ 1A đoạn gần cầu vượt Bò Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, bán cho người đàn ông quốc tịch Trung Quốc tên là A Liên mà Khuê đã trao đổi, thỏa thuận trước đó với giá 11.000 đồng/1 IC. A Liên nhận đủ toàn bộ số IC trên và trả cho Khuê số tiền 47.200.000 đồng, số tiền 16.000.000 đồng bán IC, Tiền chưa chia cho Chiến.

Ngày 24 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Văn Chiến, Hà DT và Trần Đăng T xin đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cơ quan Điều tra đã khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc và trưng cầu định giá về giá trị 4312 IC có mã T6230966AB (theo số lượng trình báo của Công ty TNHH FPC). Tại Bản kết luận định giá số 112/KL-HĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Kết luận: 4312 IC có mã T0230966AB trị giá 651.543.200 đồng.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh có Công văn số 765/CV-ĐTTH gửi Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Ninh, đề nghị trả lời thêm về Bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 112/KL-HĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021, với nội D: 01 IC có cùng mã T6230966AB tại cùng thời điểm định giá theo yêu cầu định giá số 417 ngày 24 tháng 7 năm 2021 có giá là bao nhiêu tiền. Cùng ngày Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Ninh có Công văn số 05/CV-HĐTTHS trả lời: Giá trị của 01 IC có mã T6230966AB có giá trị là 151.100 đồng.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Chiến giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu xanh. Hà DT giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh. Trần Đăng T giao nộp:

01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Anh Nguyễn Đình Khuê giao nộp: 04 khay nhựa màu đen dùng để IC kích thước (13,6 X 31,6) cm, mỗi khay chứa được 96 IC và số tiền mua bán IC chênh lệch là 7.200.000 đồng.

- Công ty TNHH FPC giao nộp: 01 khay nhựa màu đen dùng để IC, kích thước (13,6x31,6) cm, khay chứa được 160 IC và 02 IC màu đen mã T6230966AB.

- Quá trình điều tra gia đình bị cáo Hà DT, Nguyễn Văn Chiến, Trần Đăng T đã tự nguyện nộp mỗi gia đình 150.000.000 đồng, tổng cộng là 450.000.000đ

để khắc phục hậu quả cho bị hại tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Tiên nộp tiếp 66.000.000đ và gia đình bị cáo T nộp tiếp 70.000.000đ tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Ninh để bồi thường cho bị hại.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKS-P2 ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Trần Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Đăng T từ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2021 đến ngày 18/11/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Hà DT, Nguyễn Văn Chiến, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/01/2022, bị cáo Trần Đăng T có đơn kháng cáo với nội D xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Đăng T trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ hết tuổi lao động; bị cáo đã ly hôn vợ và hiện nay đang nuôi con; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Đăng T đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo T phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã đầu thú; đã khắc phục bồi thường và Công ty TNHH Công ty FPC có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo tham gia Cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đăng Tuấn tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại cấp sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo Hà DT và Nguyễn Văn Chiến; phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 5 năm 2021, Hà DT, Trần Đăng T và Nguyễn Văn Chiến đã cùng trao đổi, bàn bạc, thống nhất trộm cắp linh kiện điện tử (IC) của Công ty TNHH FPC. Trong đó Chiến là người trực tiếp lấy tài sản giao cho Tiên để Tiên bán lại cho T. Trong các ngày từ 25/6/2021 đến 27/6/2021, Chiến đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp IC tại xưởng BN3 của Công ty TNHH FPC được tổng số là 4292 IC mã T6230966AB. Tiên bán số IC này cho Trần Đăng T được 16.000.000 đồng, sau đó T bán 4292 IC này cho Nguyễn Đình Khuê được 40.000.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản giá trị 01 IC mã T6230966AB mà Tiên, T và Chiến đã trộm cắp của Công ty TNHH Funing Precision Component là 151.100 đồng. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã trộm cắp của Công ty TNHH FPC là: $4292 \text{ IC} \times 151.100 \text{ đồng/01 IC} = 648.521.200 \text{ đồng}$. Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Trần Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Công ty TNHH FPC, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Đặc biệt hiện nay tình hình trộm cắp tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ngày càng trở nên phức tạp, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh Bắc Ninh nói riêng và Việt Nam nói chung, tạo hình ảnh xấu đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Đăng T: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đăng T 07 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng T.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Đăng T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng T; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo T; cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Đăng T từ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2021 đến ngày 18/11/2021.

Về án phí: Bị cáo Trần Đăng T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tất Nam

Nguyễn Văn Cường

Lê Thị Thúy Bình